

Vĩnh Yên, ngày 19 tháng 04 năm 2023



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VINH PHÚC (“Công Ty”)
Mã chứng khoán : VPW
Giấy chứng nhận : 2500155742 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 03/08/2009, thay đổi lần thứ 5 ngày 15/01/2019
đăng ký doanh nghiệp số
Địa chỉ trụ sở chính : Số 14 Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại : 0211 3861229 Fax: 0211 3860493
Thời gian họp : Từ 08h30 ngày 19 tháng 04 năm 2023
Địa điểm họp : Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc, số 14 Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI, TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Thành phần tham dự Đại hội

-**Cổ đông:** Tất cả cổ đông hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 22/03/2023. (Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2023 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp).

-**Các Ông/Bà** là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đương nhiệm và các thành viên Ban tổ chức Đại hội.

2. Tính hợp lệ của Đại hội

Vào hồi 09h00’, Đại hội đã nghe Ông Trần Duy Thập- Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ngày 22/03/2023 là 149 cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: 11.168.676 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 100% tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

+ Số cổ đông tham dự đại hội: **141** cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền, đại diện cho quyền sở hữu **11.153.676** cổ phần (*tương ứng 11.153.676 phiếu biểu quyết*), chiếm tỷ lệ **99,87%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.
(*Danh sách cổ đông tham dự họp đính kèm Biên bản này*)

+ Số cổ đông vắng mặt: **8** cổ đông tương đương **15.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,13%** tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, số cổ đông tham dự chính thức và ủy quyền đủ tư cách tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty và tỷ lệ cổ phần của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đảm bảo cho ĐHĐCĐ tiến hành một cách hợp pháp.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Khánh- thay mặt Ban tổ chức đọc diễn văn khai mạc Đại hội.

II. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

- Đoàn Chủ tịch gồm có:

- + Ông Đỗ Thanh Hải - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
- + Ông Nguyễn Văn Khánh - Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên Đoàn chủ tịch
- + Ông Trần Duy Thập - Thành viên HĐQT, Thành viên Đoàn chủ tịch

Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Đoàn Chủ tịch:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ tán thành 100%.

- Ban Thư ký:

- + Ông Vũ Xuân Phương - Trưởng Ban Thư ký
- + Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thành viên Ban Thư ký

Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Ban Thư ký:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Ban Thư ký với tỷ lệ tán thành 100%.

- Ban kiểm phiếu:

- + Ông Nguyễn Mạnh Cường - Trưởng ban
- + Ông Nguyễn Văn Hiếu - Ủy viên
- + Bà Hoàng Thị Minh Phương - Ủy viên

Kết quả biểu quyết bầu nhân sự Ban kiểm phiếu:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, Đại hội đã thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%.

III. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Khánh - Thành viên Ban tổ chức Đại hội - trình bày nội dung Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội trình ĐHĐCĐ thông qua.

❖ Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình họp:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Chương trình họp với tỷ lệ tán thành 100%

❖ Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%



Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 với tỷ lệ tán thành 100%.

IV. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông **Đỗ Thanh Hải** – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2023.
2. Ông **Quách Việt Hùng** – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.
3. Ông **Nguyễn Văn Khánh** – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của ban Tổng Giám đốc.
4. Ông **Trần Duy Thập** – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày các nội dung:
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
 - Tờ trình thông qua phương án Phân phối lợi nhuận;
 - Tờ trình phương án chi trả thù lao thành viên HĐQT và BKS;
 - Tờ trình ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
 - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty;
 - Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty;
 - Tờ trình thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và bổ sung Điều lệ Công ty;
 - Tờ trình v/v thông qua chấp thuận hợp đồng/giao dịch giữa công ty với người có liên quan.

V. PHẦN THẢO LUẬN

1. Phần thảo luận: Không có
2. Kết thúc thảo luận, Chủ tọa đề nghị Cổ đông cho ý kiến biểu quyết nội dung các Báo cáo, tờ trình đã trình bày tại Đại hội vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào hòm phiếu.
3. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông biểu quyết vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào hòm phiếu.

VI. ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 15 PHÚT

VII. PHẦN BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

- Ông Nguyễn Mạnh Cường – Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

1.Nghị quyết 01: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.300 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,02%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,97%.

2.Nghị quyết 02: Thông qua Phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2023, với kế hoạch cụ thể như sau:

a. Kế hoạch SXKD và tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	45.098,4
-	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	28.898,4
-	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	16.200,0
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	214.003,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	17.015,3
4	Lao động bình quân	Người	260
5	Sản lượng nước sản xuất	m ³	19.265.500
6	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	16.954.600
7	Tỷ lệ thất thoát	%	12
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	9.545,6

b. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

- Hoàn thành hệ thống cấp nước KCN Thăng Long Vĩnh Phúc - giai đoạn 2;
- Lắp đặt đường ống Dn225 cấp nước cho Công ty TNHH BHFEX VINA - KCN Khai Quang;
- Tuyến ống Dn315 Quảng trường Hồ Chí Minh;
- Cải tạo, thay thế các tuyến ống cấp 3 trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên;
- Cải tạo sửa chữa, mua sắm thiết bị làm việc trụ sở làm việc Công ty;
- Xây mới nhà điều hành XN cấp nước Tam Dương - Tam Đảo;
- Cải tạo trạm bơm Hợp Thịnh; Trạm xử Lý Ngõ Quyền NMN Vĩnh yên.
- Xây dựng hệ thống quan trắc NMN Vĩnh Yên;
- Cải tạo và nâng công suất nhà máy nước Tam Đảo;

- Cải tạo nhà điều hành nhà máy nước Tam Đảo;
- Xây dựng hệ thống cấp nước xã Tân Lập, huyện Sông Lô.
- Mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước tại các huyện: Vĩnh Tường, Yên Lạc, Tam Dương, Bình Xuyên, Tam Đảo.
- Cải tạo nhà máy nước Việt Xuân giai đoạn 1;
- Nâng công suất nhà máy nước Việt Xuân giai đoạn 2.

(Chi tiết theo danh mục Kế hoạch xây dựng cơ bản và sử dụng vốn khấu hao năm 2023).

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.300 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,02%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,97%.

3.Nghị quyết 03: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.300 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,02%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,97%.

4.Nghị quyết 04: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.300 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,02%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,97%.

5.Nghị quyết 05: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo tờ trình số 35/TTr-HĐQT ngày 29/03/2023

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng tài sản tại 31/12/2022	999.850.101.117
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	11.320.478.815
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	9.169.546.203

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.300 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,02%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,97%.

6.Nghị quyết 06: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo tờ trình số 36/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu trích lập	Tỷ lệ trích lập/LNST	Giá trị (VNĐ)
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	25%	2.292.387.000
2	Trích quỹ khen thưởng	20%	1.833.909.000
3	Trích quỹ phúc lợi	10%	916.955.000
4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý, điều hành	3%	275.086.000
5	Chi trả cổ tức năm 2022		3.978.188.237
	Trong đó:		
	Chi trả cổ tức năm 2022	42%	3.851.209.203
	Chi trả bổ sung cổ tức của năm 2020 còn thiếu theo Biên bản kiểm tra giám sát việc quản lý sử dụng vốn hiệu quả hoạt động năm 2021 của Sở Tài chính ngày 28/4/2022		126.979.034
	Số tiền chi trả cổ tức/1 cổ phần phổ thông đang lưu hành	356,19 đồng/cổ phần (tương ứng với tỷ lệ chi trả cổ tức là 3,5619% trên vốn điều lệ).	

156
V
PH
O
A
S
H
F
N

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.146.776 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,94%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 3.400 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,03%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.300 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,02%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,94%.

7.Nghị quyết 07: Thông qua Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023 theo tờ trình số 37/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023

1- Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.

2- Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.150.176 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,97%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 2.300 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,02%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,97%.

8.Nghị quyết 08: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo tờ trình số 38/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 800 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,98%.

9.Nghị quyết 09: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo tờ trình số 39/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023 với các nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

*** Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty như sau:**

"2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;"

*** Sửa đổi bổ sung khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty như sau:**

"3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều này và khoản 8 Điều 22 Điều lệ."

* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty xem xét hoàn thiện và triển khai việc ban hành Điều lệ Công ty theo đúng nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết:

- | | | |
|------------------------------------|------------------------------------|----------------|
| - Hình thức biểu quyết | : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết | |
| - Tổng số phiếu hợp lệ: | 11.151.676 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 99,98% |
| + Tổng số phiếu tán thành: | 11.151.676 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 99,98% |
| + Tổng số phiếu không tán thành: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| + Tổng số phiếu không có ý kiến: | 0 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0% |
| - Tổng số phiếu không hợp lệ: | 800 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0,01% |
| - Phiếu không tham gia biểu quyết: | 1.200 phiếu biểu quyết | : Tỷ lệ 0,01% |

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,98%.

10.Nghị quyết 10: Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty theo tờ trình số 40/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023 với các nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

*** Sửa đổi, bổ sung điểm m khoản 2 Điều 2 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:**

"m) Điều kiện đề nghị quyết được thông qua:

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:

+ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

+ Tổ chức lại, giải thể Công ty;

+ Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

- Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

- Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty."

*** Sửa đổi, bổ sung điểm k khoản 4 Điều 3 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:**

"k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các mục (i), (ii), (iii), (iv), (v), (vi), (vii) và (viii) điểm i) thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan."

* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện hoàn thiện, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc theo các nội dung sửa đổi bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 800 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,98%.

11.Nghị quyết 11: Thông qua điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty theo tờ trình số 41/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023, với nội dung chính như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh không có mã ngành đã đăng ký ban đầu	Tên ngành, nghề kinh doanh không có mã ngành sửa đổi
1	- Dịch vụ xét nghiệm mẫu nước trong lĩnh vực hóa - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị phá dỡ có kèm theo người điều khiển - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, du lịch , thương mại	- Dịch vụ xét nghiệm mẫu nước trong lĩnh vực hóa - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị phá dỡ có kèm theo người điều khiển - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, thương mại

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thông báo thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật; sửa đổi Điều 4.1 về ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ Công ty và ban hành Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 800 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,98%.

12.Nghị quyết 12: Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 42/TTr-HĐQT ngày 29/03/2023, với nội dung chính như sau:

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 3,25%.
- Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung khoản 3 Điều 9 Điều lệ Công ty như sau: "Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 3,25%".
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung nội dung tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ Công ty, thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật và ban hành Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 11.151.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 800 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,98%.

13. Nghị quyết 13: Thông qua việc chấp thuận hợp đồng/giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo tờ trình số 52/TTr-HĐQT ngày 12/4/2023.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ký hợp đồng/giao dịch giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc với bên có liên quan là Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc (Mã số doanh nghiệp: 2500389518, Địa chỉ trụ sở chính: Khu 3, thôn Quang Trung, Xã Đồng Tĩnh, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam) theo các nội dung của Tờ trình số 52/TTr-HĐQT ngày 12/4/2023.

Căn cứ khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết. Như vậy số phiếu có quyền biểu quyết đối với nội dung này là: 11.123.276 phiếu biểu quyết tham dự họp. (Không tính số cổ phần của 2 người có liên quan là Bà Lê Thị Kim Thanh: 25.400 cổ phần, Ông Trần Duy Thập: 5.000 cổ phần).

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.121.276 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
 - + Tổng số phiếu tán thành: 11.121.276 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 99,98%
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 800 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%
- Phiếu không tham gia biểu quyết: 1.200 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0,01%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua nội dung này với tỷ lệ tán thành 99,98%.

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Ông Vũ Xuân Phương - Thư ký đọc toàn văn Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 trình Đại hội biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- Hình thức biểu quyết : Giơ thẻ biểu quyết
- Tổng số phiếu hợp lệ: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu tán thành: 11.153.676 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 100%
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết : Tỷ lệ 0%

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ tán thành 100%.

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Văn Khánh – Thành viên đoàn Chủ tịch phát biểu bế mạc Đại hội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc kết thúc vào lúc 12h00 phút cùng ngày./.

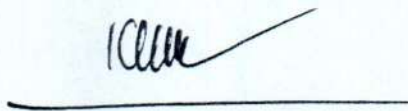
ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

THÀNH VIÊN



Trần Duy Thập

THÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Khánh

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Đỗ Thanh Hải


BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

THÀNH VIÊN



Nguyễn Thị Quỳnh Anh

TRƯỞNG BAN



Vũ Xuân Phương



Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Yên, ngày 19 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc ("Công Ty");
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc ngày 19/04/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc ("Công Ty") đã biểu quyết để thông qua các Nghị quyết sau:

1. Nghị quyết 01: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022.

2. Nghị quyết 02: Thông qua Phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2023, với kế hoạch cụ thể như sau:

a. Kế hoạch SXKD và tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	45.098,4
-	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	28.898,4
-	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	16.200,0
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	214.003,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	17.015,3
4	Lao động bình quân	Người	260
5	Sản lượng nước sản xuất	m ³	19.265.500
6	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	16.954.600
7	Tỷ lệ thất thoát	%	12
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	9.545,6



b. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

- Hoàn thành hệ thống cấp nước KCN Thăng Long Vĩnh Phúc - giai đoạn 2;
- Lắp đặt đường ống Dn225 cấp nước cho Công ty TNHH BHFEX VINA - KCN Khai Quang;
- Tuyến ống Dn315 Quảng trường Hồ Chí Minh;
- Cải tạo, thay thế các tuyến ống cấp 3 trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên;
- Cải tạo sửa chữa, mua sắm thiết bị làm việc trụ sở làm việc Công ty;
- Xây mới nhà điều hành XN cấp nước Tam Dương - Tam Đảo;
- Cải tạo trạm bơm Hợp Thịnh; Trạm xử Lý Ngộ Quyền NMN Vĩnh yên.
- Xây dựng hệ thống quan trắc NMN Vĩnh Yên;
- Cải tạo và nâng công suất nhà máy nước Tam Đảo;
- Cải tạo nhà điều hành nhà máy nước Tam Đảo;
- Xây dựng hệ thống cấp nước xã Tân Lập, huyện Sông Lô.
- Mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước tại các huyện: Vĩnh Tường, Yên Lạc, Tam Dương, Bình Xuyên, Tam Đảo.
- Cải tạo nhà máy nước Việt Xuân giai đoạn 1;
- Nâng công suất nhà máy nước Việt Xuân giai đoạn 2.

(Chi tiết theo danh mục Kế hoạch xây dựng cơ bản và sử dụng vốn khấu hao năm 2023).

3.Nghị quyết 03: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trình ĐHCĐ thường niên năm 2023

4.Nghị quyết 04: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

5.Nghị quyết 05: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo tờ trình số 35/TTr-HĐQT ngày 29/03/2023.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)
1	Tổng tài sản tại 31/12/2022	999.850.101.117
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	11.320.478.815
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	9.169.546.203

6.Nghị quyết 06: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo tờ trình số 36/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu trích lập	Tỷ lệ trích lập/LNST	Giá trị (VND)
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	25%	2.292.387.000
2	Trích quỹ khen thưởng	20%	1.833.909.000

3	Trích quỹ phúc lợi	10%	916.955.000
4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý, điều hành	3%	275.086.000
5	Chi trả cổ tức năm 2022, Trong đó:		3.978.188.237
	<i>Chi trả cổ tức năm 2022</i>	42%	3.851.209.203
	<i>Chi trả bổ sung cổ tức của năm 2020 còn thiếu theo Biên bản kiểm tra giám sát việc quản lý sử dụng vốn hiệu quả hoạt động năm 2021 của Sở Tài chính ngày 28/4/2022</i>		126.979.034
	Số tiền chi trả cổ tức/1 cổ phần phổ thông đang lưu hành	356,19 đồng/cổ phần (tương ứng với tỷ lệ chi trả cổ tức là 3,5619% trên vốn điều lệ)	

7.Nghị quyết 07: Thông qua Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023 theo tờ trình số 37/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023

1. Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.
2. Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng.

8.Nghị quyết 08: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo tờ trình số 38/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023

9.Nghị quyết 09: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo tờ trình số 39/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023 với các nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

*** Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty như sau:**

“2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;”

*** Sửa đổi bổ sung khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty như sau:**

"3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều này và khoản 8 Điều 22 Điều lệ."

*Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty xem xét hoàn thiện và triển khai việc ban hành Điều lệ Công ty theo đúng nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định pháp luật.

10. Nghị quyết 10: Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty theo tờ trình số 40/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023 với các nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

*** Sửa đổi, bổ sung điểm m khoản 2 Điều 2 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:**

"m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:

+ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

+ Tổ chức lại, giải thể Công ty;

+ Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định .

- Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

- Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty."

*** Sửa đổi, bổ sung điểm k khoản 4 Điều 3 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như sau:**

“k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các mục (i), (ii), (iii), (iv), (v), (vi), (vii) và (viii) điểm i) thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.”

* Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện hoàn thiện, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc theo các nội dung sửa đổi bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

11.Nghị quyết 11: Thông qua điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty theo tờ trình số 41/CTN1-HĐQT ngày 29/03/2023, với nội dung chính như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh không có mã ngành đã đăng ký ban đầu	Tên ngành, nghề kinh doanh không có mã ngành sửa đổi
1	- Dịch vụ xét nghiệm mẫu nước trong lĩnh vực hóa - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị phá dỡ có kèm theo người điều khiển - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, <u>du lịch</u> , thương mại	- Dịch vụ xét nghiệm mẫu nước trong lĩnh vực hóa - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị phá dỡ có kèm theo người điều khiển - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, thương mại

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thông báo thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật; sửa đổi Điều 4.1 về ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ Công ty và ban hành Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

12.Nghị quyết 12: Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và bổ sung Điều lệ Công ty theo tờ trình số 42/TTr-HĐQT ngày 29/03/2023, với nội dung chính như sau:

-Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 3,25%.

-Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung khoản 3 Điều 9 Điều lệ Công ty như sau: “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 3,25%”.


-Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung nội dung tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ Công ty, thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật và ban hành Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

13.Nghị quyết 13: Thông qua việc chấp thuận hợp đồng/giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo tờ trình số 52/TTr-HĐQT ngày 12/4/2023.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ký hợp đồng/giao dịch giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc với bên có liên quan là Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc (Mã số doanh nghiệp: 2500389518, Địa chỉ trụ sở chính: Khu 3, thôn Quang Trung, Xã Đông Tình, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam) theo các nội dung của Tờ trình số số 52/TTr-HĐQT ngày 12/4/2023.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (để b/c);
- HĐQT, BKS (để biết);
- Ban Giám đốc (để t/hiện);
- Lưu: VT 

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đỗ Thanh Hải

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC**

Ngày 19/04/2023

STT	Mã cổ đông	Tên cổ đông	Hình thức dự họp	Cổ phần sở hữu/đại diện	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	VPW0001	Bùi Thị Thúy Ngọc	Trực tiếp tham dự	9,200	9,200	0.08%
2	VPW0002	Cao Đức Anh	Trực tiếp tham dự	2,500	2,500	0.02%
3	VPW0004	Dương Thị Hồng Quỳ	Ủy quyền tham dự	500	500	0.00%
4	VPW0005	Dương Thanh Hiếu	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
5	VPW0006	Hoàng Cơ Đình	Trực tiếp tham dự	4,000	4,000	0.04%
6	VPW0007	Hoàng Thị Minh Phương	Trực tiếp tham dự	600	600	0.01%
7	VPW0008	Hoàng Văn Minh	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
8	VPW0009	Hoàng Văn Quang	Trực tiếp tham dự	3,100	3,100	0.03%
9	VPW0010	Hoàng Đức Huy	Ủy quyền tham dự	600	600	0.01%
10	VPW0011	Hà Công Nam	Ủy quyền tham dự	300	300	0.00%
11	VPW0012	Hạ Văn Mão	Trực tiếp tham dự	2,300	2,300	0.02%
12	VPW0013	Kim Mạnh Tuấn	Trực tiếp tham dự	800	800	0.01%
13	VPW0014	Kiều Thị Thủy	Trực tiếp tham dự	1,100	1,100	0.01%
14	VPW0015	Kiều Văn Thắng	Trực tiếp tham dự	5,100	5,100	0.05%
15	VPW0016	Lâm Thị Việt Hoa	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
16	VPW0017	Lê Huy Khương	Trực tiếp tham dự	1,900	1,900	0.02%
17	VPW0018	Lê Ngọc Cường	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
18	VPW0020	LÊ THỊ KIM THANH	Trực tiếp tham dự	25,400	25,400	0.23%
19	VPW0021	Lê Thị Nhung	Trực tiếp tham dự	2,600	2,600	0.02%
20	VPW0022	Lê Thị Sáu	Trực tiếp tham dự	1,500	1,500	0.01%
21	VPW0023	Lê Thị Thủy	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
22	VPW0024	Lê Văn Hợi	Trực tiếp tham dự	900	900	0.01%

STT	Mã cổ đồng	Tên cổ đồng	Hình thức dự hợp	Cổ phần sở hữu/đại diện	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
23	VPW0025	Lê Văn Quy	Trực tiếp tham dự	1,900	1,900	0.02%
24	VPW0026	Lê Văn Quý	Trực tiếp tham dự	500	500	0.00%
25	VPW0027	Lê Văn Toàn	Trực tiếp tham dự	1,800	1,800	0.02%
26	VPW0028	Lê Đức Hoà	Trực tiếp tham dự	2,400	2,400	0.02%
27	VPW0029	Lương Quang Tường	Trực tiếp tham dự	600	600	0.01%
28	VPW0030	Lại Xuân Hậu	Trực tiếp tham dự	800	800	0.01%
29	VPW0031	Lỗ Văn Long	Ủy quyền tham dự	3,700	3,700	0.03%
30	VPW0032	Màn Thị Anh	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
31	VPW0033	Nghiêm Thị Thu Hà	Ủy quyền tham dự	2,800	2,800	0.03%
32	VPW0035	Nguyễn Anh Hùng	Ủy quyền tham dự	900	900	0.01%
33	VPW0036	Nguyễn Anh Tuấn	Trực tiếp tham dự	6,500	6,500	0.06%
34	VPW0038	Nguyễn Công Chính	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
35	VPW0040	Nguyễn Duy Toán	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
36	VPW0041	Nguyễn Duy Tinh	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
37	VPW0042	Nguyễn Huy Hùng	Trực tiếp tham dự	14,000	14,000	0.13%
38	VPW0043	Nguyễn Huy Thịnh	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
39	VPW0044	Nguyễn Hữu Tuấn	Ủy quyền tham dự	700	700	0.01%
40	VPW0045	Nguyễn Hữu Đài	Trực tiếp tham dự	2,800	2,800	0.03%
41	VPW0046	Nguyễn Khắc Đức	Trực tiếp tham dự	3,400	3,400	0.03%
42	VPW0047	Nguyễn Mạnh Cường	Trực tiếp tham dự	1,200	1,200	0.01%
43	VPW0048	Nguyễn Ngọc Luyến	Trực tiếp tham dự	1,200	1,200	0.01%
44	VPW0049	Nguyễn Quốc Huy	Trực tiếp tham dự	500	500	0.00%
45	VPW0050	Nguyễn Thị Phương Dung	Ủy quyền tham dự	300	300	0.00%
46	VPW0051	Nguyễn Thị Phương Hiếu	Trực tiếp tham dự	900	900	0.01%
47	VPW0052	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Trực tiếp tham dự	2,800	2,800	0.03%
48	VPW0053	Nguyễn Thị Thu Hà	Trực tiếp tham dự	900	900	0.01%

STT	Mã cổ đông	Tên cổ đông	Hình thức dự hợp	Cổ phần sở hữu/đại diện	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
49	VPW0054	Nguyễn Thanh Tùng	Ủy quyền tham dự	900	900	0.01%
50	VPW0055	Nguyễn Thành Công	Ủy quyền tham dự	900	900	0.01%
51	VPW0056	Nguyễn Thế Biên	Ủy quyền tham dự	900	900	0.01%
52	VPW0057	Nguyễn Thế Hùng	Ủy quyền tham dự	500	500	0.00%
53	VPW0058	Nguyễn Thị Hạnh	Ủy quyền tham dự	600	600	0.01%
54	VPW0059	Nguyễn Thị Nguyệt	Trực tiếp tham dự	1,200	1,200	0.01%
55	VPW0060	Nguyễn Thị Quyền	Trực tiếp tham dự	1,900	1,900	0.02%
56	VPW0061	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trực tiếp tham dự	2,000	2,000	0.02%
57	VPW0062	Nguyễn Thị Thu Hằng	Ủy quyền tham dự	1,000	1,000	0.01%
58	VPW0063	Nguyễn Thị Thuý	Trực tiếp tham dự	2,500	2,500	0.02%
59	VPW0064	Nguyễn Thị Tiên	Ủy quyền tham dự	8,600	8,600	0.08%
60	VPW0065	Nguyễn Tiến Kiên	Trực tiếp tham dự	1,600	1,600	0.01%
61	VPW0066	Nguyễn Tiến Vụ	Ủy quyền tham dự	2,000	2,000	0.02%
62	VPW0067	Nguyễn Trung Hưng	Trực tiếp tham dự	1,800	1,800	0.02%
63	VPW0068	Nguyễn Tuấn Ngọc	Trực tiếp tham dự	500	500	0.00%
64	VPW0069	Nguyễn Việt Thuý	Ủy quyền tham dự	500	500	0.00%
65	VPW0070	Nguyễn Việt Hưng	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
66	VPW0071	Nguyễn Văn Chung	Ủy quyền tham dự	2,300	2,300	0.02%
67	VPW0072	Nguyễn Văn Cường	Trực tiếp tham dự	500	500	0.00%
68	VPW0073	Nguyễn Văn Dũng	Trực tiếp tham dự	2,100	2,100	0.02%
69	VPW0074	Nguyễn Văn Giáp	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
70	VPW0075	Nguyễn Văn Hiếu	Trực tiếp tham dự	1,200	1,200	0.01%
71	VPW0076	Nguyễn Văn Hùng	Trực tiếp tham dự	500	500	0.00%
72	VPW0077	Nguyễn Văn Hùng	Trực tiếp tham dự	2,900	2,900	0.03%
73	VPW0078	Nguyễn Văn Hải	Ủy quyền tham dự	2,000	2,000	0.02%
74	VPW0079	NGUYỄN VĂN KHÁNH	Trực tiếp tham dự	20,600	20,600	0.18%

STT	Mã cổ đồng	Tên cổ đồng	Hình thức dự hợp	Cổ phần sở hữu/đại diện	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
75	VPW0080	Nguyễn Văn Quang	Ủy quyền tham dự	500	500	0.00%
76	VPW0081	Nguyễn Văn Sơn	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
77	VPW0082	Nguyễn Văn Trường	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
78	VPW0083	Nguyễn Văn Tuấn	Ủy quyền tham dự	1,600	1,600	0.01%
79	VPW0084	Nguyễn Văn Việt	Ủy quyền tham dự	400	400	0.00%
80	VPW0086	Nguyễn Đăng Hưng	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
81	VPW0087	Nguyễn Đắc Quý	Trực tiếp tham dự	300	300	0.00%
82	VPW0088	Nguyễn Đức Thành	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
83	VPW0089	Nguyễn Đức Thịnh	Trực tiếp tham dự	3,100	3,100	0.03%
84	VPW0090	Ngô Thanh Tịnh	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
85	VPW0091	Ngô Thu Thảo	Trực tiếp tham dự	100	100	0.00%
86	VPW0092	Ngô Thành Tâm	Trực tiếp tham dự	3,600	3,600	0.03%
87	VPW0093	Ninh Duy Giang	Trực tiếp tham dự	5,600	5,600	0.05%
88	VPW0094	Ninh Thị Tuyết	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
89	VPW0095	Phan Ng Quỳnh Dung	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
90	VPW0096	Phan Thanh Hùng	Trực tiếp tham dự	200	200	0.00%
91	VPW0097	Phan Tuấn Vũ	Ủy quyền tham dự	2,700	2,700	0.02%
92	VPW0098	Phan Văn Biên	Ủy quyền tham dự	3,000	3,000	0.03%
93	VPW0099	Phí Thị Minh Hòa	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
94	VPW0100	Phùng Mạnh Hùng	Ủy quyền tham dự	1,300	1,300	0.01%
95	VPW0101	Phùng Đắc Chung	Trực tiếp tham dự	1,400	1,400	0.01%
96	VPW0102	Phạm Mạnh Hùng	Trực tiếp tham dự	1,800	1,800	0.02%
97	VPW0103	Phạm Như Nam	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
98	VPW0104	Phạm Thành Hưng	Trực tiếp tham dự	1,500	1,500	0.01%
99	VPW0105	Phạm Thị Hồng Hạnh	Trực tiếp tham dự	900	900	0.01%
100	VPW0107	Phạm Đình Thắng	Ủy quyền tham dự	3,300	3,300	0.03%

STT	Mã cổ đông	Tên cổ đông	Hình thức dự hợp	Cổ phần sở hữu/đại diện	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
101	VPW0108	Phạm Đại Hải	Trực tiếp tham dự	1,500	1,500	0.01%
102	VPW0109	Quách Việt Hùng	Trực tiếp tham dự	1,500	1,500	0.01%
103	VPW0110	Trương Đình Hào	Trực tiếp tham dự	900	900	0.01%
104	VPW0111	Trần Đình Quân	Ủy quyền tham dự	1,200	1,200	0.01%
105	VPW0112	Trần Anh Khánh	Ủy quyền tham dự	1,000	1,000	0.01%
106	VPW0113	Trần Duy Thập	Trực tiếp tham dự	5,000	5,000	0.04%
107	VPW0114	Trần Minh Khánh	Trực tiếp tham dự	1,500	1,500	0.01%
108	VPW0115	Trần Minh Đức	Trực tiếp tham dự	100	100	0.00%
109	VPW0116	Trần Ngọc Giang	Trực tiếp tham dự	200	200	0.00%
110	VPW0117	Trần Quang Ngọc	Ủy quyền tham dự	65,000	65,000	0.58%
111	VPW0118	Trần Quốc Toàn	Ủy quyền tham dự	800	800	0.01%
112	VPW0119	Trần Thị Huyền Trang	Ủy quyền tham dự	700	700	0.01%
113	VPW0120	Trần Thị Lan Phương	Ủy quyền tham dự	5,000	5,000	0.04%
114	VPW0121	Trần Thị Nga	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
115	VPW0122	Trần Thị Phương	Trực tiếp tham dự	6,100	6,100	0.05%
116	VPW0123	Trần Trung Kiên	Trực tiếp tham dự	200	200	0.00%
117	VPW0124	Trần Văn Biên	Trực tiếp tham dự	500	500	0.00%
118	VPW0125	Trần Văn Bảy	Trực tiếp tham dự	2,000	2,000	0.02%
119	VPW0126	Trần Văn Bộ	Trực tiếp tham dự	1,000	1,000	0.01%
120	VPW0127	Trần Văn Hoan	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
121	VPW0128	Trần Đình Hiếu	Trực tiếp tham dự	900	900	0.01%
122	VPW0129	Văn Thị An	Ủy quyền tham dự	2,500	2,500	0.02%
123	VPW0130	Vũ Cao Thái	Trực tiếp tham dự	1,200	1,200	0.01%
124	VPW0131	Vũ Khắc Sơn	Ủy quyền tham dự	3,300	3,300	0.03%
125	VPW0132	Vũ Thị Hồng Vân	Trực tiếp tham dự	500	500	0.00%
126	VPW0133	Vũ Văn Vạn	Trực tiếp tham dự	2,900	2,900	0.03%
127	VPW0134	Vũ Xuân Phương	Trực tiếp tham dự	1,900	1,900	0.02%
128	VPW0135	Đàm Thị Thu	Trực tiếp tham dự	300	300	0.00%
129	VPW0136	Đào Phú Hào	Trực tiếp tham dự	800	800	0.01%

STT	Mã cổ đông	Tên cổ đông	Hình thức dự hợp	Cổ phần sở hữu/đại diện	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
130	VPW0137	Đào Thị Ngọc Oanh	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
131	VPW0138	Đào Thị Ngọc ánh	Trực tiếp tham dự	600	600	0.01%
132	VPW0139	Đường Thái Phương	Trực tiếp tham dự	2,600	2,600	0.02%
133	VPW0140	Đặng Thị Cẩm Thuý	Ủy quyền tham dự	2,500	2,500	0.02%
134	VPW0141	Đỗ Huy Bình	Trực tiếp tham dự	700	700	0.01%
135	VPW0142	Đỗ Minh Thuý	Ủy quyền tham dự	1,000	1,000	0.01%
136	VPW0143	Đỗ Thanh Hải	Trực tiếp tham dự	8,400	8,400	0.08%
137	VPW0144	Đỗ Thị Mên	Trực tiếp tham dự	900	900	0.01%
138	VPW0145	Đỗ Tuấn Anh	Trực tiếp tham dự	400	400	0.00%
139	VPW0146	Đỗ Văn Sỹ	Trực tiếp tham dự	300	300	0.00%
140	VPW0147	Đỗ Đức Vinh	Ủy quyền tham dự	1,700	1,700	0.02%
141	VPW0149	UBND tỉnh Vĩnh Phúc, gồm các đại diện vốn sau:	Ủy quyền đại diện vốn tham dự hợp	10,805,776	10,805,776	96.75%
	VPW0113	Trần Duy Thập - Người đại diện vốn		1,620,866	1,620,866	14.51%
	VPW0020	Lê Thị Kim Thanh - Người đại diện vốn		1,080,578	1,080,578	9.68%
	VPW007 9	Nguyễn Văn Khánh - Người đại diện vốn		2,701,444	2,701,444	24.19%
	VPW000 1	Bùi Thị Thuý Ngọc - Người đại diện vốn		1,620,866	1,620,866	14.51%
	VPW0143	Đỗ Thanh Hải - Người đại diện vốn		3,782,022	3,782,022	33.86%
Tổng cộng				11,153,676	11,153,676	99.87%

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Mạnh Cường

CHỦ TỌA



Đỗ Thanh Hải



VPW
VINHPHUC WATER

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC

Địa chỉ: Số 14 Lý Bôn, Phường Ngô Quyền, Tp Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại: 0211 3861229

Fax: 0211 3860493

Mã số DN: 2500155742

Website: <http://vinhphucwater.com.vn/>

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT

TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC

Điều 1: Nguyên tắc chung

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông tại bàn đón tiếp và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ sự sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
4. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện, giữ trật tự và thái độ nghiêm túc trong giờ họp. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông (*nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại di động xin mời quý cổ đông trao đổi bên ngoài phòng họp*).
5. Các đại biểu tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ.

Điều 2: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Điều kiện tham dự và quy định về ủy quyền

1. Cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
2. Các cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.
3. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của công ty và quy định của pháp luật về dân sự. Trong trường hợp cổ đông không sử dụng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty, Văn bản ủy quyền được phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.
Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.
4. Trước khi tham dự họp, Cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải tiến hành thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Tất cả các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại pháp luật hiện hành, Điều lệ của Công ty và quy chế này (sau khi quy chế được ĐHĐCĐ thông qua).
3. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông phải xuất trình bản gốc giấy tờ pháp lý cá nhân (là một trong các loại giấy tờ sau: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác), Thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền của cá nhân hoặc tổ chức) với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để đăng ký và nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu họp theo quy định của Công ty.
4. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi để chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
5. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
6. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
7. Cổ đông đến sau khi Đại hội khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5: Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
2. Chủ tọa Đại hội đề cử nhân sự cho Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Chủ tọa chủ trì, cùng các thành viên trong Đoàn Chủ tịch điều hành ĐHĐCĐ và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
5. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự,

ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

6. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và của Công ty.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định thành lập hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thành lập.
2. Trưởng Ban Tổ chức Đại hội phân công các thành viên của Ban kiểm tra tư cách cổ đông để thực hiện thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông đến dự họp, phát các tài liệu, thực hiện các công tác tổ chức khác.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Ban tổ chức Đại hội lựa chọn.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ và làm thủ tục đăng ký cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông.
4. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội:
 - Ghi chép trung thực, chính xác các nội dung và những vấn đề đã được các cổ đông/đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
 - Lập Biên bản Đại hội.
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông/đại diện cổ đông (nếu có).
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.
 - Ban kiểm phiếu sẽ xác định số Phiếu tán thành, số Phiếu không tán thành và số Phiếu không có ý kiến và số Phiếu không hợp lệ; Xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
4. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả kiểm phiếu.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ



1. Hình thức biểu quyết:

- a. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội, có đóng dấu của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội, có các thông tin về mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Cổ đông dùng Thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

Ngoài các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ Thẻ biểu quyết tại đại hội, đối với các nội dung Báo cáo, Tờ trình và các nội dung khác (nếu có), Cổ đông biểu quyết bằng hình thức lựa chọn các nội dung biểu quyết (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) vào Phiếu biểu quyết, ký xác nhận và bỏ vào Hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

- b. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất : Biểu quyết tán thành.
- Lần thứ hai : Biểu quyết không tán thành.
- Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến.

2. Đối với việc biểu quyết trực tiếp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với từng lần Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết về một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Trường hợp cổ đông không thực hiện biểu quyết nội dung nào, cổ đông có nghĩa vụ thông báo ngay tại thời điểm biểu quyết nội dung đó cho Ban kiểm phiếu để tổng hợp kết quả.

3. Đối với việc biểu quyết nội dung các Báo cáo, Tờ trình, các nội dung khác (nếu có) bằng cách lựa chọn nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết: Các cổ đông tích lựa chọn đánh dấu “v” hoặc “x” vào ô thích hợp trong Phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - + Là Phiếu biểu quyết do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;
 - + Phiếu biểu quyết không bị rách;
 - + Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo, sửa;
 - + Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được Cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
 - + Phiếu biểu quyết có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
 - + Phiếu biểu quyết không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc
 - + Phiếu biểu quyết bị rách, tẩy xóa, sửa chữa các thông tin trên Phiếu;

- + Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - + Cổ đông không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết hoặc phiếu tẩy xóa dẫn tới không rõ nội dung lựa chọn thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó.
 - + Phiếu biểu quyết nộp cho Ban Tổ chức Đại hội sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.
4. Tỷ lệ biểu quyết và điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Ban thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ và các Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua và các tài liệu có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
4. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
5. Trường hợp Chủ tọa, Ban Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký/Ban Thư ký từ chối ký biên bản họp.

Điều 13: Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc và biểu quyết này được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc


TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Thanh Hải

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua 17/06/2020;

Căn Cứ Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.

HĐQT Công ty trình Đại hội cổ đông thông qua báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán VACO theo các nội dung cụ thể như sau:

- Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng tài sản tại 31/12/2022	999.850.101.117
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	11.320.478.815
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	9.169.546.203

- Hội đồng quản trị Công ty xin gửi kèm Tờ trình này Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán rút gọn bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán.
- + Báo cáo kết quả kinh doanh.
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

Toàn văn báo cáo tài chính đã được công ty Công bố thông tin và đăng tải trên Website công ty theo đường dẫn: <http://vinhphucwater.com.vn/category/co-dong/bao-cao-tai-chinh/>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT. *TH*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Thanh Hải

Số 36/CTN1-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung về việc chi trả cổ tức bổ sung năm 2020 và phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Về việc chi trả cổ tức bổ sung năm 2020

Năm 2020, kết quả lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 5.079.176.771 đồng và thực hiện trích lập các quỹ, trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã thông qua.

Tuy nhiên, căn cứ theo Biên bản kiểm tra giám sát việc quản lý sử dụng vốn hiệu quả hoạt động năm 2021 của Sở Tài chính ngày 28/4/2022 có yêu cầu Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo chỉ đạo của chủ sở hữu tại Văn bản số 2740/UBND-KT5 ngày 22/4/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc do có chênh lệch trong số tiền phân phối lợi nhuận, cụ thể như sau:

Nội dung	Công ty đã trình ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (VND)	Theo phê duyệt của UBND tại văn bản số 2740/UBND-KT5 ngày 22/4/2021 về tổ chức ĐHĐCĐ thường niên VPW (VND)	Chênh lệch (VND)
Lợi nhuận sau thuế năm 2020	5.079.176.771	5.079.176.771	-
- Trích quỹ đầu tư phát triển	253.958.839	253.959.000	- 161
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý	2.412.608.966	2.285.629.771	126.979.195
- Trả cổ tức năm 2020	2.412.608.966	2.539.588.000	-126.979.034

Số tiền chi trả cổ tức năm 2020 mà Công ty đã thực hiện thực tế nhỏ hơn số tiền trả cổ tức được UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt là **126.979.034 đồng** và Công ty đã thực hiện trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi nhiều hơn số đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt.

Theo đó, Sở Tài chính đã yêu cầu Công ty thực hiện hoàn trả số tiền 126.979.034 đồng từ quỹ khen thưởng phúc lợi về Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để chi trả cổ tức bổ sung năm 2020 cho cổ đông theo đúng phê duyệt của UBND tỉnh Vĩnh Phúc tại văn

bản 2740/UBND-KT5 ngày 22/4/2021 và yêu cầu tại Biên bản kiểm tra giám sát việc quản lý sử dụng vốn hiệu quả hoạt động năm 2021 của Sở Tài chính ngày 28/4/2022.

Do đó, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc trích từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi số tiền 126.979.034 đồng để hoàn trả về Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Số tiền 126.979.034 đồng dùng để chi trả cổ tức bổ sung năm 2020 và gộp vào số tiền chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2022:

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2022 là: 9.169.546.203 đồng

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phương án phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Chỉ tiêu trích lập	Tỷ lệ trích lập/LNST	Giá trị (VND)
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	25%	2.292.387.000
2	Trích quỹ khen thưởng	20%	1.833.909.000
3	Trích quỹ phúc lợi	10%	916.955.000
4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý, điều hành	3%	275.086.000
5	Chi trả cổ tức năm 2022, Trong đó:		3.978.188.237
	<i>Chi trả cổ tức năm 2022</i>	42%	3.851.209.203
	<i>Chi trả bổ sung cổ tức của năm 2020 còn thiếu theo Biên bản kiểm tra giám sát việc quản lý sử dụng vốn hiệu quả hoạt động năm 2021 của Sở Tài chính ngày 28/4/2022</i>		126.979.034
	Số tiền chi trả cổ tức/1 cổ phần phổ thông đang lưu hành	356,19 đồng/cổ phần (tương ứng với tỷ lệ chi trả cổ tức là 3,5619% trên vốn điều lệ)	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT *th*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thanh Hải

TỜ TRÌNH

(V/v: thông qua phương án chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và
BKS Công ty năm 2023)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc;

- Căn cứ Nghị quyết số 02/CTN1-NQ-HĐQT ngày 23/02/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

- Căn cứ Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và thông qua phương án chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban kiểm soát ("BKS") Công ty năm 2023, cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Thành viên Ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT-*th*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Thanh Hải

Số 38/CTN1-HĐQT

Vinh Yên, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vinh Phúc ("Công ty");

- Căn cứ Nghị quyết số 02/CTN1-NQ-HĐQT ngày 23/02/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023;

- Căn cứ tình hình thực tế.

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vinh Phúc kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm 2023 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:

- Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, có các chuyên gia và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, theo các quy định của các chuẩn mực kế toán (VAS), Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS);

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vinh Phúc;

- Có mức phí phù hợp và đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh.

2. Đề xuất của Hội đồng quản trị:

Với các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán năm 2023 được Bộ Tài chính công bố và được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT: *HT*



Đỗ Thanh Hải

TỜ TRÌNH

(V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vĩnh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (“**Luật số 03/2022/QH15**”);
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Nghị quyết số 02/CTN1-NQ-HĐQT ngày 23/02/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công Ty,

Ngày 11/1/2022, Quốc hội khóa XV của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp. Trên cơ sở thay đổi của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Phụ lục đính kèm tờ trình này.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Điều lệ mới bao gồm nội dung sửa đổi. Các điều khoản khác của Điều lệ không sửa đổi, bổ sung vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty xem xét hoàn thiện và triển khai việc ban hành Điều lệ Công ty theo đúng nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định pháp luật.

Điều lệ mới của Công ty sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.





PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	
Khoản 2 Điều 21	2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;	2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;	Để phù hợp với Luật số 03/2022/QH15	
2	Khoản 3 Điều 21	3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều này và khoản 8 Điều 22 Điều lệ	3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, 4, 5 Điều này và khoản 8 Điều 22 Điều lệ	Để phù hợp với Luật số 03/2022/QH15

Số: 40/CTN1-HĐQT

Vinh Yên, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
(V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ("Luật số 03/2022/QH15");
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Thực hiện việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc theo Quy định tại Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc đã dự thảo Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với quy định mới của pháp luật. Phụ lục sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty được đính kèm cùng tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị mới của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện hoàn thiện, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc theo các nội dung đề xuất trên.

Quy chế nội bộ về quản trị mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT: *TH*



Đỗ Thanh Hải



NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CTCP CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC

Điều khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1 Điểm m khoản 2 Điều 2	<p>m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:+ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;+ Tổ chức lại, giải thể Công ty;+ Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định. <p>- Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>- Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	<p>m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:+ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;+ Tổ chức lại, giải thể Công ty;+ Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định. <p>- Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>- Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	Để phù hợp với Luật số 03/2022/QH15
2 Điểm k khoản 4 Điều 3	<p>k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên</p>	<p>k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p><u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác</u></p>	Để phù hợp với Luật số 03/2022/QH15



		<p>khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các mục (i), (ii), (iii), (iv), (v), (vi), (vii) và (viii) điểm i) thì biên bản có hiệu lực.</p>	<p><u>của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các mục (i), (ii), (iii), (iv), (v), (vi), (vii) và (viii) điểm i) thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ toạ, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ toạ, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan</u></p>	
--	--	---	---	--

Số: 41/TTr-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn Cứ Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc ("Công ty");

Xét tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

Hội đồng quản trị Công ty đã rà soát một số ngành nghề kinh doanh của Công ty, để phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty và Báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với Công ty đại chúng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh phạm vi hoạt động và thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

TT	Tên ngành, nghề kinh doanh không có mã ngành đã đăng ký ban đầu	Tên ngành, nghề kinh doanh không có mã ngành sửa đổi
1	Dịch vụ xét nghiệm mẫu nước trong lĩnh vực hóa - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị phá dỡ có kèm theo người điều khiển - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, <u>du lịch</u> , thương mại	Dịch vụ xét nghiệm mẫu nước trong lĩnh vực hóa - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng, thiết bị phá dỡ có kèm theo người điều khiển - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, thương mại

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thông báo thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật; sửa đổi Điều 4.1 về ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ Công ty và ban hành Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VT: HT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



HT
Đỗ Thanh Hải

Số: 42/TTTr-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài và bổ sung Điều lệ Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định số 155/2020/NĐ-CP”);

Căn cứ Phụ lục III của Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn Cứ Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (“Công ty”);

Xét tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty

Căn cứ khoản 1 Điều 141 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Công ty đại chúng và có trách nhiệm xác định ngành, nghề đầu tư kinh doanh và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

Theo Phụ lục III kế hoạch thực hiện thoái vốn và giữ nguyên phần vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 (danh mục doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn và giữ nguyên phần vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025) kèm theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ) quy định Nhà nước giữ nguyên tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc là 96,75% đến năm 2025.

Do đó Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc là 3,25%. Trong trường hợp các văn bản pháp luật có liên quan có thay đổi ảnh hưởng đến tỷ lệ nước ngoài tối đa tại Công ty, Hội đồng quản trị Công ty sẽ báo cáo ĐHĐCĐ các thay đổi có liên quan.

2. Về việc bổ sung Điều lệ Công ty:

Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung khoản 3 Điều 9 Điều lệ Công ty như sau: “Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 3,25%”.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung nội dung tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ Công ty, thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật và ban hành Điều lệ Công ty phù hợp với nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VT-

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Đỗ Thanh Hải

Số: 52 /TT- HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 12 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chấp thuận hợp đồng/giao dịch giữa công ty với
người có liên quan

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định số 155/2020/NĐ-CP”);

Căn Cứ Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (“Công ty”);

Xét tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty và người có liên quan của Người nội bộ của Công ty với nội dung như sau:

a. Người có liên quan của Người nội bộ của Công ty đồng thời là đối tác ký kết hợp đồng/giao dịch:

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc

Mã số doanh nghiệp: 2500389518

Địa chỉ trụ sở chính: Khu 3, thôn Quang Trung, Xã Đồng Tĩnh, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

(Sau đây gọi tắt là “Cấp nước Vĩnh Phúc”)

Cấp nước Vĩnh Phúc là tổ chức có liên quan đến người nội bộ của CTCP Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (Bà Lê Thị Kim Thanh – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc của Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc đồng thời là Giám đốc của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc).

b. Thông qua việc ký hợp đồng/giao dịch giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc và Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc

- Nội dung chủ yếu của (các) hợp đồng/giao dịch:



- ✓ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc cung cấp dịch vụ bán nước sạch cho Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc với các nội dung chủ yếu như sau:
 - + Thời gian và phương thức cung cấp dịch vụ: Việc cung cấp dịch vụ giữa hai bên có thể thực hiện định kỳ, thường xuyên hoặc theo từng trường hợp cụ thể căn cứ vào nội dung thỏa thuận/hợp đồng giữa 2 Công ty.
 - + Đơn giá bán là: 7.500đồng/m³ (Giá đã bao gồm thuế GTGT, thuế tài nguyên).
 - + Đơn giá bán sản phẩm sẽ được điều chỉnh khi UBND tỉnh Vĩnh Phúc điều chỉnh đơn giá nước sạch và thỏa thuận giữa hai bên.
 - + Khối lượng thực hiện: Theo nhu cầu thực tế của Công ty
 - ✓ Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc cung cấp dịch vụ xét nghiệm mẫu nước cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc với các nội dung chủ yếu như sau:
 - + Dịch vụ cung cấp: lấy mẫu và làm xét nghiệm mẫu nước tại NMN Tam Dương, NMN Sông Lô và trên mạng lưới theo khu vực cấp nước của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc và xét nghiệm các chỉ tiêu vi sinh và hóa học các mẫu sau: Nước thô tại cửa sông, nước sạch tại trạm xử lý, nước sạch tại hộ nhà dân, bùn thải tại trạm xử lý,....
 - + Thời gian và phương thức cung cấp dịch vụ: Việc cung cấp dịch vụ giữa hai bên có thể thực hiện định kỳ, thường xuyên hoặc theo từng trường hợp cụ thể căn cứ vào nội dung thỏa thuận/hợp đồng giữa 2 Công ty.
 - + Khối lượng thực hiện: Theo nhu cầu thực tế và thỏa thuận của hai bên.
- c. Giá trị hợp đồng/giao dịch: Giá trị của từng hợp đồng/giao dịch tối đa không vượt quá 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính được kiểm toán tại thời điểm gần nhất và không vượt quá phạm vi thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- 2. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Ông Nguyễn Văn Khánh – Tổng giám đốc Công ty được thực hiện các công việc sau:**
- a. Đàm phán, quyết định các điều khoản, điều kiện, nội dung chi tiết và ký kết hợp đồng/thỏa thuận và các tài liệu có liên quan để thực hiện hợp đồng/giao dịch nêu tại Mục 1 của Tờ trình này (bao gồm nhưng không giới hạn bởi văn bản xác nhận, tài liệu giao dịch, phụ lục gia hạn/sửa đổi/bổ sung, nghiệm thu, thanh lý/chấm dứt hợp đồng/thỏa thuận cung cấp dịch vụ...) với Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cấp nước Vĩnh Phúc theo nội dung nêu tại Mục 1 của Tờ trình này, đảm bảo tuân thủ quy định của Công ty và pháp luật;
 - b. Đàm phán, quyết định giá dịch vụ/giá trị của hợp đồng/giao dịch và chi phí phát sinh có liên quan tới hợp đồng/giao dịch nêu tại mục 1 của Tờ trình này (với điều kiện tổng

giá dịch vụ/giá trị hợp đồng/giao dịch và chi phí phát sinh không vượt quá giá trị hợp đồng/giao dịch nêu tại mục 1 của Tờ trình này.

c. Quyết định lựa chọn phương thức cung cấp sản phẩm/dịch vụ, phương thức ký kết hợp đồng/thỏa thuận cung cấp sản phẩm/dịch vụ để triển khai các hợp đồng/giao dịch nêu tại Mục 1 của Tờ trình này;

d. Quyết định thời hạn hợp đồng, thời gian, phương thức triển khai thực hiện hợp đồng/giao dịch và thực hiện các công việc cần thiết có liên quan khác có liên quan đến việc ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch nêu tại Mục 1 của Tờ trình này.

Thời hạn ủy quyền: Việc ủy quyền nêu tại Điều này có hiệu lực kể từ ngày 20/04/2023 cho đến khi có Quyết định thay thế của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Đỗ Thanh Hải



Số: 43/BC-HĐQT

Vĩnh Yên, ngày 29 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2022**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện công tác quản trị của HĐQT năm 2022 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm
1	Ông Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Trần Duy Thập	Thành viên HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty
4	Bà Lê Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT, Thư ký Công ty
5	Ông Ninh Duy Giang	Thành viên HĐQT

2. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2022:

- Nghị quyết số 01/CTN1-NQ-HĐQT ngày 03/03/2022 về việc thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Nghị quyết số 03/CTN1-NQ-HĐQT ngày 22/04/2022 về việc Thông qua phương án sử dụng vốn, phương án vay vốn và sử dụng tài sản bảo đảm tại BIDV chi nhánh Vĩnh Phúc

- Nghị quyết số 04/CTN1-NQ-HĐQT ngày 11/05/2022 về việc Thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền theo phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

- Nghị quyết số 05/CTN1-NQ-HĐQT ngày 13/05/2022 về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến phương án chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền.

- Nghị quyết số 06/CTN1-NQ-HĐQT ngày 14/06/2022 về việc Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Quyết định số 168/QĐ-HĐQT ngày 14/06/2022 về việc Bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty.

- Biên bản họp HĐQT ngày 05/07/2022 Thông qua việc: Hỗ trợ kinh phí xăng xe cho CBCNV toàn Công ty, mức hỗ trợ 300.000đ/người/tháng, thời gian thực hiện từ tháng 07/2022 đến tháng 12/2022; Tăng mức lương cơ bản từ 4.500.000đồng lên 5.000.000đồng, thời gian thực hiện từ tháng 07/2022; Tổ chức Hội nghị thành lập Câu lạc bộ hưu trí lãnh đạo ngành Cấp thoát nước miền Bắc.

- Biên bản họp HĐQT ngày 28/12/2022 Thông qua việc: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Kế hoạch chi thường năm 2022; Chi chúc Tết nguyên đán năm 2023; Thống nhất thanh lý xe ô tô ZACE đã sử dụng từ năm 2004, hiện hỏng; Ký Hợp đồng mua nước sạch của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc để cung cấp cho các KCN Thăng Long Vĩnh Phúc, Bá Thiện, huyện Tam Dương, Tam Đảo; Thống nhất việc đầu tư các công trình: Theo danh mục chi tiết; Kế hoạch sản lượng nước sạch, khách hàng phát triển năm 2023; Ban hành, sửa đổi các quy chế trong năm 2023 gồm: (1).Quy chế sử dụng quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi; (2).Quy chế quản lý Tài chính; (3).Quy chế tiền lương thưởng; (4).Quy chế mua sắm vật tư; (5).Quy chế chi tiêu nội bộ; (6).Quy trình thanh toán.

3. Thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị trong năm 2022

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 đối với bà Bùi Thị Thúy Ngọc;

- Miễn nhiệm chức danh BKS đối với ông Ninh Duy Giang và bà Phạm Thị Hồng Hạnh

- Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 là: 1 thành viên.

- Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-2024 là: 02 thành viên.

- Các ứng viên trúng cử:

Ông Ninh Duy Giang - TV HĐQT.

Ông Quách Việt Hùng - TV BKS.

Ông Vũ Xuân Phương - TV BKS.

4. Kết quả kinh doanh năm 2022:

4.1. Về sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022		
		Thực hiện	Kế hoạch	%TH/KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	45.157,7	34.832,2	130
-	Giá trị sản xuất nước sạch	27.679,8	28.532,2	97
-	Giá trị xây lắp	17.477,9	6.300,0	277
2	Tổng Doanh thu (trđ)	210.687,7	191.202,4	110
3	Tổng chi phí (trđ)	199.367,3	183.998,0	108
4	Nộp ngân sách (trđ)	16.293,4	15.743,9	103
5	Lao động bình quân (người)	243	250	97
6	Sản lượng nước sản xuất (1.000m ³)	18.889,5	19.021,5	99
7	Sản lượng nước tiêu thụ (1.000m ³)	16.433,5	16.263,4	101
8	Tỷ lệ thất thoát (%)	13,0	14,5	90
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN (trđ)	9.169,5	7.004,3	130

4.2. Thực hiện đầu tư:

4.2.1. Các khoản đầu tư lớn

- Đầu tư vào công ty liên kết: Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc
- Tổng giá trị đầu tư: 19.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu: 29,23%

4.2.2. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án đầu tư

Trong năm Công ty tập trung tổ chức thực hiện đầu tư mở rộng phạm vi hoạt động, đầu tư xong các công trình bằng nguồn vốn của Công ty và vay Ngân hàng thương mại:

- Dự án Hệ thống cấp nước KCN Thăng Long Vĩnh Phúc - giai đoạn 2;
- Dự án Tuyến ống cấp DN400 Gia Khánh- Bá Thiện;
- Công trình nâng cấp tuyến ống Dn280 cấp nước khu công nghiệp Bá Thiện I - huyện Bình Xuyên.
- Di chuyển trạm biến áp và đường dây điện TBTA Đạo Tú;
- Thay thế các tuyến ống cấp 3 kém chất lượng tại các địa phương: Thành phố Vĩnh Yên; Huyện Tam Dương; Bình Xuyên; Lập Thạch; Yên Lạc; Vĩnh Tường; Tam Đảo;
- Phát triển được 2.105 khách hàng mới;
- Tăng cường công tác chống thất thoát với tỷ lệ thất thoát 13%.

5. Công tác cổ đông:



Tóm tắt danh sách cổ đông Theo danh sách chốt ngày 22/03/2023 để tổ chức
ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Theo loại hình sở hữu				
1	CĐ nhà nước	1	10.805.776	96,75%
2	CĐ là tổ chức	1	5.000	0,04%
3	CĐ là cá nhân	147	357.900	3,21%
Theo tỷ lệ sở hữu				
1	CĐ lớn	1	10.805.776	96,75%
2	CĐ khác	148	362.900	3,25%
Cổ đông trong nước và Cổ đông nước ngoài				
1	Cổ đông trong nước	149	11.168.676	100%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
	Tổng cộng	149	11.168.676	100%

6. Về quan hệ với người lao động:

Công ty đã thực hiện việc ký kết Hợp đồng lao động lại với người lao động, duy trì được việc làm và thu nhập của người lao động, bảo đảm các chế độ đối với người lao động như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động, các quyền của người lao động tham gia các tổ chức đoàn thể, xã hội.

Tiền lương bình quân năm 2022: 10.800.000 đồng/người/tháng.

II. Đánh giá chung:

1. Về chế độ làm việc của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ, Công ty kinh doanh có hiệu quả.
- HĐQT hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ và luật pháp.
- HĐQT và Ban Tổng giám đốc phối hợp tốt trong hoạt động quản lý, điều hành Công ty, triển khai các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, bảo đảm phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông.

Khi phân tích cụ thể, có thể nhận thấy HĐQT đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những tình huống khó khăn của đơn vị, những biến động của thị trường, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến tiêu cực, lãi suất vay vốn ngân hàng tăng cao vào cuối năm, nhưng từng bước Công ty đã ổn định và hoạt động bước đầu có hiệu quả. HĐQT đã chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi

phí...; mặt khác quan tâm đến chính sách tiền lương và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động.

- Tăng cường đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh, hiện phạm vi hoạt động của Công ty là 8/9 huyện thành thị trong toàn tỉnh.

- Chất lượng sản phẩm được nâng cao, tỷ lệ thất thoát được xếp hạng trên toàn quốc là đơn vị có tỷ lệ thất thoát 13%.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên, đảm bảo trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

Trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, chủ trương của HĐQT, Tổng Giám đốc đã xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động, đề ra các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện quản lý sử dụng vốn, tài sản Công ty hiệu quả, báo cáo xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc thực hiện giao ban hàng tuần, tháng và đột xuất để triển khai thực hiện các kế hoạch, đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt với HĐQT.

Tổng Giám đốc đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý và điều hành. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ theo sự phân công.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với cán bộ quản lý khác

Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công. Làm việc có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác lãnh đạo và quản lý điều hành thuộc lĩnh vực được phân công.

Mặc dù khối lượng công việc nhiều nhưng các cán bộ quản lý đều hoàn thành nhiệm vụ được giao, thực hiện chót chức năng tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Tập thể Ban điều hành, cán bộ quản lý Công ty là một tập thể đoàn kết, gắn bó, giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành và quản trị Công ty có hiệu quả.

4. Các hoạt động khác

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Đoàn thể hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức.

+Các hoạt động xã hội như: Công tác từ thiện, ủng hộ, người nghèo.. được Công ty duy trì thường xuyên. Những hoạt động đó thể hiện tinh thần trách nhiệm, chia sẻ, tính nhân văn của tập thể người lao động Công ty.

+Tăng cường thực hiện xây dựng văn hoá doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh uy tín thương hiệu của Công ty bằng cách nâng cao chất lượng phục vụ chăm sóc khách hàng.



III. Thù lao, tiền lương và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị + Lãnh đạo quản lý năm 2022:

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Tiền lương, tiền công	Tổng cộng
1	Đỗ Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	700.396.000	736.396.000
3	Nguyễn Văn Khánh	TV HĐQT	36.000.000	552.420.400	588.420.400
4	Trần Duy Thập	TV HĐQT	36.000.000	508.232.100	544.232.100
5	Lê Thị Kim Thanh	TV HĐQT	36.000.000	463.324.500	499.324.500
6	Bùi Thị Thúy Ngọc	TV HĐQT (miễn nhiệm 20/4/2022)	9.000.000	512.214.600	521.214.600
7	Ninh Duy Giang	TV HĐQT (bổ nhiệm 20/4/2022)	24.000.000	262.842.900	286.842.900

IV. Báo cáo về các giao dịch liên quan

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Công ty cổ phần Cấp thoát nước Số 1 Vinh Phúc kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan do HĐQT phê duyệt được liệt kê và công bố tại Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Cụ thể như sau:

TT	Tên tổ chức liên quan	Loại giao dịch	Giá trị (VND)
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vinh Phúc	Mua hàng	43.970.320.549
2	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vinh Phúc	Bán hàng	734.733.140

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



Đỗ Thanh Hải

Số: 44/BC-BTGĐ

Vĩnh Yên, ngày 29 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ
HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

*Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc*

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, sau đây tôi xin trình bày báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2023 của Công ty.

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình phát triển kinh tế của đất nước năm 2022

Những tháng đầu năm 2022, dịch Covid-19 đã có những diễn biến hết sức phức tạp và ảnh hưởng rất lớn đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng, nhất là các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực thương mại, du lịch, dịch vụ.

Tại Vĩnh Phúc, dịch bệnh Covid-19 bùng phát cũng đã ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Những tháng cuối năm 2022, giá xăng – dầu tăng cao, lãi suất tiền vay các ngân hàng biến động tăng mạnh làm ảnh hưởng lớn đến giá cả vật tư đầu vào cũng tăng theo.

2. Tình hình ngành nước Việt Nam năm 2022

Mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nhưng ngành nước vẫn có mức tiêu thụ tăng, năm 2022 sản lượng tiêu thụ nước trung bình tăng 3-5% so với năm 2021. Trong đó, tiêu thụ nước hộ gia đình (chiếm 40% tổng nhu cầu nước sạch) tăng 2% so với năm trước. Nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất công nghiệp tăng 6% so với cùng kỳ, trong khi mức tăng trưởng hàng năm trước đây là 10-12%. Nhu cầu nước cho sản xuất công nghiệp (chiếm 38% tổng nhu cầu nước).

Giá bán trung bình nước sạch ổn định, giá nước sạch thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nhận định và nắm bắt được tình hình kinh tế của đất nước, của ngành nước nói chung và từ thực tiễn sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc tập trung chỉ đạo, điều hành Công ty khắc phục mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội cổ đông



thông qua. Với sự chỉ đạo sâu sát của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, năm 2022, Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

Bảng 1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022		
		Thực hiện	Kế hoạch	%TH/KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	45.157,7	34.832,2	130
-	Giá trị sản xuất nước sạch	27.679,8	28.532,2	97
-	Giá trị xây lắp	17.477,9	6.300,0	277
2	Tổng Doanh thu (trđ)	210.687,7	191.202,4	110
3	Tổng chi phí (trđ)	199.367,3	183.998,0	108
4	Nộp ngân sách (trđ)	16.293,4	15.743,9	103
5	Lao động bình quân (người)	243	250	97
6	Sản lượng nước sản xuất (1.000m ³)	18.889,5	19.021,5	99
7	Sản lượng nước tiêu thụ (1.000m ³)	16.433,5	16.263,4	101
8	Tỷ lệ thất thoát (%)	13,0	14,5	90
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN (trđ)	9.169,5	7.004,3	130

Nhận xét chung: Tổng doanh thu đạt: 210.687,7 triệu đồng, vượt 110% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra từ đầu năm; lợi nhuận sau thuế đạt 9.169,5 triệu đồng, vượt 130% so với kế hoạch. Mức tăng trưởng này có được do tăng doanh thu từ hai hoạt động chính của Công ty (sản xuất nước sạch và xây lắp) đặc biệt là hoạt động sản xuất nước sạch với mức doanh thu đạt 191.267,8 tỷ đồng, tăng 110% so với năm 2021.

Có thể khẳng định, năm 2022 Công ty vừa hoàn thành nhiệm vụ chính trị xã hội trong việc cung cấp nước sinh hoạt, sản xuất kinh doanh, vừa nâng cao tỷ suất lợi nhuận trên vốn và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

Để hoàn thành tốt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, trong năm vừa qua, Công ty đã không ngừng đẩy mạnh công tác quản lý, tăng cường quản trị với nhiều chính sách và giải pháp phù hợp.

*** Công tác tài chính**

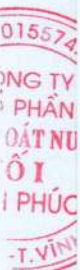
- Quản lý và sử dụng hiệu quả vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo dòng vốn kinh doanh đủ, cơ cấu vốn vay dài hạn.
- Hoàn thành đúng quy định về công tác: chi trả cổ tức, chi trả tiền lương, tiền thưởng và các khoản chi khác cho người lao động.
- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo công ty trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trong công tác tài chính.
- Thu nhập bình quân đầu người năm 2022: 10.800.000đ/ng/tháng.
- Hoàn thiện các báo cáo, thủ tục công bố thông tin theo đúng quy định trên Website, cổng thông tin điện tử IDS của Ủy ban chứng khoán nhà nước, cổng thông tin điện tử CIMS của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

*** Công tác tổ chức, nhân sự và đào tạo**

- Duy trì việc thực hiện quy chế đánh giá CBCNV, thực hiện khen thưởng với các cá nhân xuất sắc.
- Tổ chức đào tạo và thi nâng bậc cho công nhân, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho toàn bộ công nhân viên đang trực tiếp thi công tại công trường, nhà máy.
- Công tác BHXH, BHYT, BHTN: 100% người lao động trong công ty được ký hợp đồng lao động và được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.
- Đặc biệt trong năm 2022, để đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ sinh hoạt, sản xuất kinh doanh, phòng chống dịch của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, Công ty đã chỉ đạo các đơn vị trực tập trung sản xuất 24h/24h đảm bảo sản xuất và cấp nước liên tục. Qua đó, đã góp phần phòng chống, đẩy lùi dịch bệnh hiệu quả.

*** Công tác thực hiện các dự án trong năm 2022:** Các dự án trọng tâm Công ty đã triển khai là:

- Dự án Hệ thống cấp nước KCN Thăng Long Vĩnh Phúc - giai đoạn 2;
- Dự án Tuyến ống cấp DN400 Gia Khánh- Bá Thiện;
- Công trình nâng cấp tuyến ống Dn280 cấp nước khu công nghiệp Bá Thiện I;
- Di chuyển trạm biến áp và đường dây điện TBTA Đạo Tú;
- Thay thế các tuyến ống cấp 3 kém chất lượng tại các địa phương: Thành phố Vĩnh Yên; Huyện Tam Dương; Bình Xuyên; Lập Thạch; Yên Lạc; Vĩnh Tường; Tam Đảo;
- Phát triển được 2.105 khách hàng mới;
- Tăng cường công tác chống thất thoát với tỷ lệ thất thoát nước thấp 13%.



III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Từ những kết quả đạt được của năm 2022, Ban Tổng Giám đốc Công ty đặt ra mục tiêu chủ yếu của năm 2023 là: giảm tỷ lệ thất thoát, phát triển hệ thống cấp nước cho các khu vực còn lại của thành phố Vinh Yên để đáp ứng tiêu chí đô thị loại I.

Các chỉ tiêu cụ thể về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty như sau:

Bảng 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	45.098,3
-	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	28.898,3
-	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	16.200,0
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	214.003,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	17.015,3
4	Lao động bình quân	Người	250
5	Sản lượng nước sản xuất	1000m ³	19.265,5
6	Sản lượng nước tiêu thụ	1000m ³	16.954,6
7	Tỷ lệ thất thoát	%	12,0
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	9.545,6

2. Giải pháp thực hiện

** Giải pháp điều hành*

- Tăng cường công tác quản lý vận hành tốt các nhà máy, trạm cấp nước. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết đảm bảo hoạt động liên tục, có hiệu quả. Nghiên cứu thay thế các thiết bị, máy bơm tuổi thọ cao, mức tiêu hao điện năng cao, hiệu suất thấp.

- Tập trung thực hiện và ưu tiên đầu tư cho công tác chống thất thoát nước, quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sinh hoạt cho khách hàng luôn đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế quy định.

- Tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để cung cấp và quản lý lượng nước và đảm bảo chất lượng nước, đủ số lượng theo kế hoạch đề ra.

** Giải pháp về tài chính*

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, phát huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí của các dự án đang đầu tư xây dựng, tránh lãng phí, không hiệu quả.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, giảm khó đòi, nợ đọng lâu năm, cân nhắc kỹ lưỡng để sử dụng vốn có hiệu quả.

*** Giải pháp về tổ chức, nhân sự, tiền lương**

- Rà soát và đánh giá năng lực, trình độ của cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của các đơn vị để tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thích nghi với tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý, người lao động. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ CBCNV có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm ở một số lĩnh vực quan trọng của Công ty.

Thưa Quý vị cổ đông

Trên đây là toàn bộ Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của HĐQT. Cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong những năm qua, đồng thời đánh giá cao sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể CBCNV Công ty đã kiên trì vượt khó để duy trì sản xuất kinh doanh, cùng xây dựng thương hiệu Công ty ngày càng vững mạnh.

Chúng tôi tin tưởng rằng, với những kết quả đã đạt được cùng với sự đoàn kết, gắn bó, tin tưởng, ủng hộ của Quý vị, Công ty chúng ta sẽ ổn định và phát triển bền vững hơn trong năm 2023 và các năm tiếp theo. *TK*



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Khánh
Nguyễn Văn Khánh



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc đã được kiểm toán.

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát Công ty như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với nguyên tắc chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát toàn bộ các hoạt động của Công ty, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông các năm đã đề ra.

Năm 2022, Ban kiểm soát hoạt động một cách chủ động theo quy định của pháp luật, theo Điều lệ của công ty, cụ thể:

1. Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp và tham gia Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp trong các quyết định của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban Tổng Giám đốc (“TGD”); Định kỳ kiểm tra báo cáo Tài chính quý, 6 tháng đầu năm và cả năm, để đảm bảo các báo cáo đó đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

2. Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác ký kết và thực hiện các Hợp đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hồ sơ tài liệu khác tại Công ty.

3. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc. Xem xét báo cáo kiểm toán năm 2022 do các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện.

4. Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi những kiến nghị của kiểm toán;

5. Lắng nghe ý kiến của CBCNV và cổ đông đóng góp về tình hình sản xuất kinh doanh Công ty để phản ánh lại HĐQT và Ban Tổng giám đốc;



6. Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định mà công ty đã ban hành trong quá trình hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được Hội đồng quản và Ban Tổng Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BAN TGD

I. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát cơ bản nhất trí với các nội dung trong báo cáo kết quả SXKD năm 2022 của Công ty.

Đầu năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 có xu hướng được kiểm soát nhưng vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, kết hợp với xung đột Nga – Ucraina và sự xuất hiện nhiều yếu tố mới đã làm tăng thêm khó khăn, thách thức như: Căng thẳng năng lượng, giá dầu trên thế giới tăng dẫn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn bộ nền kinh tế nói chung và Công ty cổ phần Cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc nói riêng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Mực nước ngầm suy giảm; thiên tai, lũ lụt do biến đổi khí hậu dẫn đến nguy cơ mất an ninh năng lượng nói chung và nguồn nước nói riêng; máy móc, thiết bị ngày càng xuống cấp... cần phải có những quyết sách mang tính chiến lược, lâu dài để đảm bảo hoạt động của Công ty.

Với sự quyết tâm của HĐQT, Ban TGD và sự cố gắng của tập thể cán bộ công nhân viên (“CBCNV”), Công ty đã từng bước vượt qua các khó khăn, duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ việc làm ổn định cho CBCNV cũng như đảm bảo các chế độ cho người lao động, bảo toàn nguồn vốn, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, đó là thành công lớn của Công ty.

Bảng 1: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022		
		Thực hiện	Kế hoạch	%TH/KH
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	45.157,7	34.832,2	130
2	Tổng Doanh thu (trđ)	210.687,7	191.202,4	110
3	Tổng chi phí (trđ)	199.367,3	183.998,0	108
4	Nộp ngân sách (trđ)	16.293,4	15.743,9	103
5	Lao động bình quân (người)	243	250	97
6	Sản lượng nước sản xuất (1.000m ³)	18.889,5	19.021,5	99
7	Sản lượng nước tiêu thụ (1.000m ³)	16.433,5	16.263,4	101
8	Tỷ lệ thất thoát (%)	13,0	14,5	90
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN (trđ)	9.169,5	7.004,3	130

1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

1.1. Tình hình tài chính

Bảng 2: Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022

STT	Chỉ tiêu (Triệu VND)	Năm 2021	Năm 2022	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	928.714	999.850	107,66%
2	Doanh thu thuần	184.639	205.656	111,38%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.074	10.261	202,23%
4	Lợi nhuận khác	1.710	1.058	61,87%
5	Lợi nhuận trước thuế	6.784	11.320	166,86%
6	Lợi nhuận sau thuế	5.703	9.169	160,78%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50%	Dự kiến 42%	-

1.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1	Khả năng thanh toán		
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,80	1,57
-	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	2,41	1,40
2	Cơ cấu vốn		
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	87,14%	87,71%
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	677,73%	713,65%
3	Năng lực hoạt động		
-	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	10,76	10,97
-	Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,20	0,21
4	Khả năng sinh lời		
-	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,09%	4,46%
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu BQ	4,79%	7,57%
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	0,62%	0,95%
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	2,75%	4,99%

II. Đánh giá về công tác điều hành quản lý của HĐQT và Ban TGD

1. Về thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT

Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị năm 2022.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để đưa ra các giải pháp và chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, trong các cuộc họp các thành viên tham gia đầy đủ, bàn và đưa ra các quyết nghị, quyết định phù hợp với điều lệ, phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Chỉ đạo ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ đúng các quy định và điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được Tổng Giám đốc công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng các phòng ban đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng như sản lượng nước, doanh thu, lợi nhuận,....

3. Tình hình tuân thủ pháp luật, điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Các hoạt động của Công ty trong năm qua được đảm bảo phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT. Cùng với mục tiêu mở rộng hoạt động, HĐQT và Ban TGD luôn cùng cố bộ máy tổ chức nhân sự và hệ thống quản lý của công ty ngày càng hoàn thiện và hoạt động có hiệu quả hơn.

4. Đánh giá về chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty, theo đúng các Quy chế, quy định của Công ty đã ban hành. Việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời, đầy đủ, thu nhập bình quân năm sau cao hơn năm trước. Việc thực hiện ký kết HĐLĐ giữa người sử dụng lao động với người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, của Luật lao động; Người lao động được tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Hàng năm công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác luôn được công ty quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước và đáp ứng nguyện vọng của người lao động.

Công ty đã tổ chức xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tạo môi trường làm việc tốt cho CBCNV.

5. Đánh giá về công tác tài chính kế toán

Sổ sách kế toán rõ ràng, việc tính toán ghi chép số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi: lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng và lưu trữ bảo quản chúng từ đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, đúng quy định.

Các số liệu trong Báo cáo tài chính của Công ty hàng năm đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các nội dung chủ yếu, kết quả hoạt động SXKD, chế độ lưu chuyển tiền tệ cho các năm tài chính kết thúc đúng thời gian, phù hợp với các chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông

Năm 2022 Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng Giám đốc trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông, theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Đối với cổ đông: Trong năm 2022 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban kiểm soát năm 2022.

TT	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Tiền lương, tiền công	Tổng cộng
1	Quách Việt Hùng	Trưởng ban	27.000.000	235.747.500	262.747.500
2	Vũ Xuân Phương	Thành viên	12.000.000	233.720.000	245.720.000
3	Nguyễn Thị Thúy	Thành viên	12.000.000	184.448.400	196.448.400
4	Phạm Thị Hồng Hạnh (miễn nhiệm từ tháng 4/2022)	Thành viên	4.000.000	176.295.700	180.295.700

IV. Báo cáo thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.

Qua xem xét báo cáo và tình hình thực tế tại Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty được thể hiện đầy đủ rõ ràng trong báo cáo tài chính. Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình

hình tài chính của Công ty, phù hợp với quy định của hệ thống kế toán hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ: “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như những kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình báo cáo tài chính”.

V. Đánh giá về các giao dịch có liên quan và giao dịch nội bộ

Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có.

Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan do HĐQT phê duyệt được liệt kê và công bố tại Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Cụ thể như sau:

STT	Tên tổ chức liên quan	Loại giao dịch	Giá trị (VND)
1	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc	Mua hàng	43.970.320.549
2	Công ty CP Đầu tư Xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc	Bán hàng	734.733.140

C. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục ổn định và phát triển hơn nữa trong thời gian tới, Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quan tâm đến những vấn đề:

1. Thường xuyên cập nhật các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của nhà nước, Chính phủ để kịp thời điều chỉnh phù hợp với doanh nghiệp đảm bảo điều hành hoạt động đúng pháp luật.
2. Tiết kiệm chi phí, sử dụng hiệu quả và phát huy hết khả năng nguồn lực về vốn, nhân lực.
3. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nguồn, lực lượng lao động có trình độ để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

4. Đề nghị HĐQT, Ban TGD đơn đốc, đề xuất với Chủ sở hữu vốn nhà nước (UBND tỉnh), Sở Tài chính, Sở Xây dựng, UBND huyện Yên Lạc khẩn trương hoàn thiện cơ chế bàn giao các dự án đã giao cho Công ty quản lý vận hành để Công ty có đủ điều kiện hạch toán tài chính theo quy định và đáp ứng yêu cầu về quản trị công ty đại chúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và kết quả của công tác kiểm soát; kính trình Đại hội xem xét thông qua.

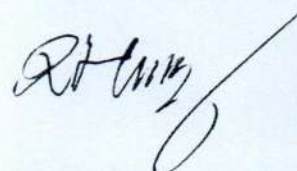
Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu VT, BKS.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Quách Việt Hùng



Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 03 năm 2023

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HĐQT NĂM 2023

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc (VPW).

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ năm 2023 như sau:

Dự báo chung, năm 2023 tình hình kinh tế - xã hội chung cả nước sẽ phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID19.

Việc mở cửa lại nền kinh tế sẽ đẩy mạnh thu hút dòng vốn FDI, từ đó các khu công nghiệp, nhà máy sẽ hoạt động mạnh mẽ trở lại. Đây là cơ hội để gia tăng sản lượng nước tiêu thụ đối với công ty.

Kết quả kinh doanh năm 2022 và các tháng đầu năm 2023 cùng với quyết tâm của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tập thể người lao động. Hội đồng quản trị thống nhất đề ra mục tiêu, phương hướng và nhiệm vụ năm 2023 như sau:

1. Mục tiêu: Từng bước phát triển hoạt động kinh doanh trên cơ sở đảm bảo an toàn và có hiệu quả. Đảm bảo cân bằng và phát triển nguồn vốn, hàng năm kinh doanh có lợi nhuận.

2. Định hướng chung:

+ Giữ ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm chính cung cấp nước sạch, thi công lắp đặt các công trình cấp thoát nước.

+ Mở rộng địa bàn kinh doanh: Cung cấp nước sạch cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Tập trung khai thác nguồn nước mặt, đảm bảo ổn định nguồn nước thô, đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng.

+ Nghiên cứu áp dụng những tiến bộ khoa học phục vụ cho sản xuất.

3. Kế hoạch cụ thể:

3.1. Kế hoạch SXKD và tài chính:



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	45.098,4
-	Giá trị sản xuất nước sạch	Triệu đồng	28.898,4
-	Giá trị xây lắp	Triệu đồng	16.200,0
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	214.003,9
3	Nộp ngân sách	Triệu đồng	17.015,3
4	Lao động bình quân	Người	260
5	Sản lượng nước sản xuất	m ³	19.265.500
6	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	16.954.600
7	Tỷ lệ thất thoát	%	12
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	9.545,6

3.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng:

- Hoàn thành hệ thống cấp nước KCN Thăng Long Vĩnh Phúc - giai đoạn 2;
- Lắp đặt đường ống Dn225 cấp nước cho Công ty TNHH BHFEX VINA - KCN

Khai Quang;

- Tuyến ống Dn315 Quảng trường Hồ Chí Minh;
- Cải tạo, thay thế các tuyến ống cấp 3 trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên;
- Cải tạo sửa chữa, mua sắm thiết bị làm việc trụ sở làm việc Công ty;
- Xây mới nhà điều hành XN cấp nước Tam Dương - Tam Đảo;
- Cải tạo trạm bơm Hợp Thịnh; Trạm xử Lý Ngô Quyền NMN Vĩnh Yên.
- Xây dựng hệ thống quan trắc NMN Vĩnh Yên;
- Cải tạo và nâng công suất nhà máy nước Tam Đảo;
- Cải tạo nhà điều hành nhà máy nước Tam Đảo;
- Xây dựng hệ thống cấp nước xã Tân Lập, huyện Sông Lô.
- Mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước tại các huyện: Vĩnh Tường, Yên Lạc, Tam Dương, Bình Xuyên, Tam Đảo.
- Cải tạo nhà máy nước Việt Xuân giai đoạn 1;
- Nâng công suất nhà máy nước Việt Xuân giai đoạn 2.

(Chi tiết theo danh mục Kế hoạch xây dựng cơ bản và sử dụng vốn khấu hao năm 2023).

4. Định hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

-Tiếp tục củng cố, giữ vững và phát triển thương hiệu, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Tích cực mở rộng thị trường, vùng cấp nước trên địa bàn tỉnh, ứng

dụng KHKT vào quản lý, ổn định chất lượng sản phẩm nước sạch, nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ đặc biệt là khâu chăm sóc và tư vấn khách hàng.

-Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng quản trị, tập trung xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quản lý nội bộ như: Quy định quản lý thương hiệu, nhãn mác; Qui chế lắp đặt đầu nối phát triển khách hàng; Qui chế đối thoại với người lao động; Qui định về nghiệp vụ bàn giao các công trình cấp nước; Sắp xếp lại bộ máy tổ chức.... Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc để cùng chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

-Hoàn thiện quy hoạch, định hướng phát triển Công ty, sắp xếp lại tổ chức hệ thống các công ty liên kết để tạo điều kiện thống nhất phát triển thị trường và tăng khả năng cạnh tranh, tăng tiềm lực tài chính.

-Tập trung phát huy khai thác công suất các dự án đã hoàn thành, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ các dự án dở dang để sớm phát huy hiệu quả. Tăng cường công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch.

-Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân lành nghề; đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động, bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty.

-Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc điều hành để cùng chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC
SỐ 1
VĨNH PHÚC
TP. VĨNH YÊN - T. VĨNH PHÚC



Đỗ Thanh Hải